

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Khoa học Thực phẩm và DD

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y2DD | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 5 29/01/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
1	2450910047	Bùi Phương Linh	DD	51	401A	14h00	
2	2450910079	Bùi Thu Phương	DD	52	401A	14h00	
3	2450910048	Chu Phương Linh	DD	50	401A	14h00	
4	2450910021	Đặng Văn Duy	DD	49	401A	14h00	
5	2450910049	Đỗ Diệu Linh	DD	51	401A	14h00	
6	2450910106	Dương Thanh Tùng	DD	50	401A	14h00	
7	2450910080	Hà Thị Thu Phương	DD	49	401A	14h00	
8	2450910014	Hồ Thị Yến Chi	DD	51	401A	14h00	
9	2450910104	Hoàng Minh Tuyền	DD	52	401A	14h00	
10	2450910064	Lại Hoàng Minh	DD	52	401A	14h00	
11	2450910096	Mai Thùy Trang	DD	50	401A	14h00	
12	2450910035	Mẫu Thị Hương	DD	50	401A	14h00	
13	2450910013	Nguyễn Kim Bích	DD	50	401A	14h00	
14	2450910081	Nguyễn Mai Phương	DD	52	401A	14h00	
15	2450910020	Nguyễn Ngọc Dung	DD	52	401A	14h00	
16	2450910053	Nguyễn Phương Thùy Liên	DD	50	401A	14h00	
17	2450910098	Nguyễn Quỳnh Trang	DD	49	401A	14h00	
18	2450910088	Nguyễn Thị Hoài Thương	DD	50	401A	14h00	
19	2450910046	Nguyễn Thị Lan	DD	51	401A	14h00	
20	2450910036	Nguyễn Thị Mai Hương	DD	51	401A	14h00	
21	2450910028	Nguyễn Thị Thu Hiền	DD	49	401A	14h00	
22	2450910107	Nguyễn Thị Tú	DD	51	401A	14h00	
23	2450910052	Nguyễn Thùy Linh	DD	49	401A	14h00	
24	2450910115	Nguyễn Trần Hải Yến	DD	49	401A	14h00	
25	2450910022	Phạm Mai Duyên	DD	49	401A	14h00	
26	2450910009	Phạm Thị Anh	DD	50	401A	14h00	
27	2450910072	Trần Hồng Ngọc	DD	51	401A	14h00	
28	2450910085	Trần Hồng Thêu	DD	52	401A	14h00	
29	2450910058	Trần Khánh Ly	DD	50	401A	14h00	
30	2450910011	Trần Thị Hoài Anh	DD	51	401A	14h00	
31	2450910076	Triệu Lệ Nhân	DD	52	401A	14h00	
32	2450910073	Trương Minh Ngọc	DD	50	401A	14h00	
33	2450910102	Võ Thị Ngọc Trâm	DD	52	401A	14h00	
34	2450910078	Vũ Minh Phú	DD	50	401A	14h00	
35	2450910116	Vũ Ngọc Ánh	DD	51	401A	14h00	
36	2450910112	Bùi Hải Yến	DD	51	402A	14h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Khoa học Thực phẩm và DD

1. Đối tượng: Y2DD 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
 3. Ngày thi: Thứ 5 29/01/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
37	2450910031	Bùi Thị Khánh Huyền	DD	51	402A	14h00	
38	2450910093	Bùi Thị Thu Trang	DD	52	402A	14h00	
39	2450910004	Đỗ Quỳnh Anh	DD	49	402A	14h00	
40	2450910042	Dương Hải Hậu	DD	52	402A	14h00	
41	2450910056	Hà Khánh Ly	DD	49	402A	14h00	
42	2450910005	Hồ Thảo Anh	DD	51	402A	14h00	
43	2450910086	Hoàng Thị Thanh Thúy	DD	49	402A	14h00	
44	2450910089	Lại Phạm Thanh Thảo	DD	52	402A	14h00	
45	2450910023	Lê Việt Dũng	DD	49	402A	14h00	
46	2450910095	Mai Quỳnh Trang	DD	51	402A	14h00	
47	2450910038	Mai Thu Hường	DD	52	402A	14h00	
48	2450910105	Ngô Ánh Tuyết	DD	49	402A	14h00	
49	2450910051	Ngô Trần Ngọc Linh	DD	52	402A	14h00	
50	2450910090	Nguyễn Gia Thảo	DD	49	402A	14h00	
51	2450910114	Nguyễn Hoàng Yến	DD	52	402A	14h00	
52	2450910060	Nguyễn Mai Lộc	DD	51	402A	14h00	
53	2450910077	Nguyễn Như Phong	DD	51	402A	14h00	
54	2450910097	Nguyễn Phan Huyền Trang	DD	52	402A	14h00	
55	2450910027	Nguyễn Quang Giáp	DD	51	402A	14h00	
56	2450910002	Nguyễn Thanh An	DD	50	402A	14h00	
57	2450910099	Nguyễn Thị Kiều Trang	DD	51	402A	14h00	
58	2450910087	Nguyễn Thị Minh Thư	DD	51	402A	14h00	
59	2450910101	Nguyễn Thị Thanh Trà	DD	52	402A	14h00	
60	2450910083	Nguyễn Thị Tú Quỳnh	DD	52	402A	14h00	
61	2450910062	Nguyễn Thu Mai	DD	52	402A	14h00	
62	2450910024	Nguyễn Trường Dũng	DD	50	402A	14h00	
63	2450910054	Phạm Bích Loan	DD	52	402A	14h00	
64	2450910025	Phan Thị Giang	DD	51	402A	14h00	
65	2450910068	Trần Giang Nam	DD	52	402A	14h00	
66	2450910110	Trần Khánh Vy	DD	49	402A	14h00	
67	2354010053	Trần Ngọc Linh	DD	51	402A	14h00	
68	2450910067	Trần Thảo My	DD	50	402A	14h00	
69	2450910100	Vũ Thị Thùy Trang	DD	50	402A	14h00	
70	2450910071	Vũ Tuyết Ngân	DD	49	402A	14h00	
71	2450910003	Đỗ Minh Anh	DD	52	403A	14h00	
72	2450910041	Đỗ Thị Hào	DD	51	403A	14h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Khoa học Thực phẩm và DD

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y2DD | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 5 29/01/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
73	2450910015	Hà Ngọc Lan Chi	DD	50	403A	14h00	
74	2450910050	Hồ Lê Ngọc Linh	DD	50	403A	14h00	
75	2450910043	La Lệ Hằng	DD	50	403A	14h00	
76	2450910006	Lê Phương Anh	DD	50	403A	14h00	
77	2450910094	Lê Thị Kiều Trang	DD	49	403A	14h00	
78	2450910032	Lê Thị Thanh Huyền	DD	50	403A	14h00	
79	2450910069	Lê Văn Nguyên	DD	51	403A	14h00	
80	2450910074	Lưu Phương Nhi	DD	49	403A	14h00	
81	2450910040	Lưu Thị Hải	DD	49	403A	14h00	
82	2450910001	Ngô Khánh An	DD	51	403A	14h00	
83	2450910007	Ngô Phương Anh	DD	52	403A	14h00	
84	2450910061	Ngô Văn Lợi	DD	50	403A	14h00	
85	2450910018	Nguyễn Cao Cường	DD	51	403A	14h00	
86	2450910063	Nguyễn Hà Mi	DD	49	403A	14h00	
87	2450910113	Nguyễn Hoàng Yến	DD	52	403A	14h00	
88	2450910111	Nguyễn Thị Hà Vân	DD	52	403A	14h00	
89	2450910030	Nguyễn Thị Hoài	DD	49	403A	14h00	
90	2450910037	Nguyễn Thu Hương	DD	50	403A	14h00	
91	2450910026	Phạm Hương Giang	DD	50	403A	14h00	
92	2450910044	Phạm Quang Khuê	DD	49	403A	14h00	
93	2450910019	Phạm Thị Ngọc Diệp	DD	50	403A	14h00	
94	2450910109	Phạm Vũ Phương Uyên	DD	50	403A	14h00	
95	2450910092	Tạ Đình Thắng	DD	49	403A	14h00	
96	2450910091	Tô Thị Thảo	DD	51	403A	14h00	
97	2450910065	Trần Đình Minh	DD	49	403A	14h00	
98	2450910066	Trần Huệ My	DD	51	403A	14h00	
99	2450910082	Trần Thị Hồng Phượng	DD	50	403A	14h00	
100	2450910039	Trần Thu Hường	DD	49	403A	14h00	
101	2450910016	Trương Vũ Quỳnh Chi	DD	52	403A	14h00	
102	2450910045	Vũ Đức Khánh	DD	52	403A	14h00	
103	2450910070	Vũ Thị Ánh Nguyệt	DD	49	403A	14h00	
104	2450910012	Vũ Thị Ngọc Anh	DD	49	403A	14h00	
105	2450910034	Vũ Thị Ngọc Hòa	DD	52	403A	14h00	